

Bản án số: 15/2021/HS-ST

Ngày: 15-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Út.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Quang Kim Cúc;

Ông Nguyễn Duy Oanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Vinh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Chúc Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2021, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Lai Vung xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2021/TLST-HS, ngày 24 tháng 02 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2021/QĐXXST-HS, ngày 01 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 56/2021/HSST-QĐ, ngày 26 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Phú H, sinh năm: 1994, tại Đồng Tháp; tên gọi khác: H; nơi cư trú: 371A/2, ấp L K, xã L H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn V và bà Dương Thị N; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 24/4/2020, bị Công an huyện Lai Vung xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, chưa nộp tiền phạt; nhân thân: Ngày 23/11/2011, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm, tuyên phạt 06 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, đã được xóa án tích; không bị bắt tạm giữ, tạm giam. Bị cáo đang tại ngoại tại: 371A/2, ấp L K, xã L H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại:

Nguyễn Thành N - sinh năm: 1982. (vắng mặt); Nơi cư trú: 489//TH, ấp T H, xã T T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Phạm Ngọc H - sinh năm: 1997. (vắng mặt); Nơi cư trú: 213/2, ấp L K, xã L H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

2. Lê Văn V - sinh năm: 1970. (vắng mặt); Nơi cư trú: 371A/2, ấp L K, xã L H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người làm chứng:*

Trần Quốc T - sinh năm: 1977. (vắng mặt); Nơi cư trú: 921, ấp L K A, xã L H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 50 phút ngày 10/9/2020, Lê Phú H điều khiển xe mô tô biển số 66K5-0849, loại xe Wave, màu xanh (xe của ông Lê Văn V là cha ruột của H) đi từ nhà của H ở số 371A/2, ấp L K, xã L H, huyện Lai Vung đến nhà của Phạm Ngọc H, ở số 213/2, ấp L K, xã L H, huyện Lai Vung để rủ H cùng đi trộm chuối bán lấy tiền tiêu xài thì H đồng ý. Khi H chở H đến vườn chuối cao của anh Nguyễn Thành N ở ấp T H, xã T T, huyện Lai Vung thì H đậu xe ở ngoài đường lộ gần hàng rào lưới B40 cặp vườn chuối, H và H cùng nhau đi vào trong vườn. Tại vườn, H là người trực tiếp sử dụng con dao Thái Lan, cán dao bằng gỗ, lưỡi dao dài 30cm do H lấy từ nhà mang theo để đốn chuối, còn H thì lấy những buồng chuối H đốn được để vào trong bao (loại bao đựng phân bón) có sẵn tại vườn rồi vác những bao đựng chuối đem ra xe. Khi H đốn được 09 buồng chuối và H đã vác được 04 buồng chuối ra chỗ đậu xe thì bị Công an xã T T, huyện Lai Vung phát hiện và bắt quả tang. Con dao dùng để đốn chuối H đã bỏ lại tại vườn chuối của anh N và đã bị mất.

Cơ quan điều tra đã tạm giữ các tang vật, tài sản gồm: 09 buồng chuối cao, tổng trọng lượng 42kg; 01 xe mô tô biển số 66K5-0849, loại xe Wave màu xanh.

Ngày 11/9/2020, Công an xã T T, huyện Lai Vung đã trả cho anh Nguyễn Thành N 09 buồng chuối cao, trọng lượng 42kg.

Ngày 08/01/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung đã trả lại cho ông Lê Văn V 01 xe mô tô biển số 66K5-0849, nhãn hiệu Wave, màu xanh, do H lấy xe đi trộm chuối ông V không hay biết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 61/KL-ĐGTS ngày 26/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lai Vung kết luận: 09 buồng chuối cao có trọng lượng 42 kg, trị giá 462.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKS, ngày 22/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, đã truy tố Lê Phú H ra trước Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Phú H đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Khẳng định việc truy tố đúng như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật Lê Phú H đã bị Công an huyện Lai Vung xử phạt vì phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, đến ngày 10/9/2020 chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt

vi phạm hành chính, H lại tiếp tục có hành vi dùng dao đâm trộm 09 buồng chuối cao, trị giá 462.000 đồng của anh Nguyễn Thành N để bán lấy tiền tiêu xài, vì vậy lần phạm tội này là yếu tố cơ bản để cấu thành tội phạm; khi thực hiện hành vi bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt Lê Phú H từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: đã giải quyết xong.

Đối với Phạm Ngọc H với vai trò đồng phạm giúp sức cho Lê Phú H đâm trộm chuối của anh Nguyễn Thành N, nhưng do Huy chưa có tiền án, tiền sự, giá trị tài sản lấy trộm dưới 2.000.000 đồng nên chưa đủ định lượng xử lý hình sự đối với H nên Công an đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi trộm cắp tài sản của H.

Bị cáo Lê Phú H thống nhất với Bản cáo trạng và Luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, bị cáo không tranh luận gì và bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên của huyện Lai Vung trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Bị cáo Lê Phú H đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của bị hại, đã lén lút lấy trộm 09 buồng chuối cao có trọng lượng 42kg, có giá trị 462.000 đồng của anh Nguyễn Thành N là phù hợp hiện trường vụ án; lời nhận tội của bị cáo Lê Phú H phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó lời nhận tội của bị cáo là có căn cứ. Bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật. Tài sản mà bị cáo Lê Phú H chiếm đoạt có giá trị dưới 2.000.000 đồng, ngày 24/4/2020 bị cáo Lê Phú H đã bị Công an huyện Lai Vung xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, đến ngày 10/9/2020 chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, mà lại tiếp tục phạm tội, đây là tình tiết định khung hình phạt đối với bị cáo. Nên hành vi của bị cáo Lê Phú H có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” phạm vào điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường

hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) *Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;... ”.*

[3] Về tính chất, mức độ tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Phú H là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương, xâm phạm tài sản của người khác một cách trái phép, tài sản của công dân là khách thể được luật hình sự bảo vệ, nghiêm cấm mọi hành vi xâm phạm đến, thế nhưng vì ý thức xem thường pháp luật và không tôn trọng tài sản của người khác mà bị cáo phạm tội, vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai như ngày hôm nay là cần thiết, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, đã gây hoang mang cho quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, gây bất bình trong dư luận, vì tài sản sơ hở sẽ bị chiếm đoạt bất cứ lúc nào. Khi phạm tội bị cáo có nhân thân không tốt. Vì vậy cần phải có một mức hình phạt tương xứng đối với bị cáo nhằm mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Đối với Phạm Ngọc H với vai trò đồng phạm giúp sức cho Lê Phú H trốn tránh truy cứu của anh Nguyễn Thành N, nhưng do Huy chưa có tiền án, tiền sự, giá trị tài sản lấy trộm dưới 2.000.000 đồng, chưa đủ định lượng xử lý hình sự đối với H nên Công an xã T T đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi trộm cắp tài sản của H.

[5] Đối với bị hại Nguyễn Thành N vắng mặt tại phiên tòa, nhưng qua các lời khai có trong hồ sơ anh N trình bày là có mất 09 buồng chuối cao, anh đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì và yêu cầu xử lý hình sự theo quy định pháp luật.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Ngọc vắng mặt tại phiên tòa, nhưng qua các lời khai có trong hồ sơ anh H trình bày anh có cùng bị cáo H đi trộm chuối của bị hại thì bị Công an bắt quả tang, anh đã bị Công an xã T T xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lê Văn V vắng mặt tại phiên tòa, nhưng qua các lời khai có trong hồ sơ ông V trình bày Xe mô tô biển số 66K5-0849, nhãn hiệu Wave, màu xanh, là của ông, tối ngày 10/9/2020 H lấy xe đi trộm ông không hay biết, hiện tại ông đã nhận lại xe, không yêu cầu gì trong vụ án.

Đối với người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, nhưng qua các lời khai có trong hồ sơ đều phù hợp và đúng như nội dung vụ án.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Lê Phú H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Kiểm sát viên đề nghị giải quyết nội dung vụ án này là đúng quy định pháp luật, Hội đồng xét xử đồng ý quan điểm của Kiểm sát viên.

[8] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản xong, không yêu cầu bồi thường gì, nên Hội đồng xét xử không đặt thành vấn đề xem xét.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường gì, nên Hội đồng xét xử không đặt thành vấn đề xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[11] Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Phú H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lê Phú H - 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Phú H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 15/4/2021; đối với bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính 15 ngày từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND tỉnh ĐT;
- VKSND H.Lai Vung;
- CCTHA-DS H.Lai Vung;
- Cơ quan điều tra H. Lai Vung;
- Cơ quan THAHS H. Lai Vung;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu HS, AV (Vinh).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Nguyễn Văn Út